|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT NGHI LỘC  **CỤM I** | **ĐỀ THI KĐCL HỌC SINH GIỎI LẦN 2**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn thi: Ngữ Văn 6**  **Thời gian làm bài: 120 phút**  *(không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I. ĐỌC – HIỂU *(4,0 điểm)***

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

**CHIẾC BÌNH NỨT**

*Hồi ấy, ở bên Tàu có một người gánh nước, mang hai chiếc bình ở hai đầu một cái đòn gánh trên vai. Một trong hai chiếc bình ấy bị nứt, còn bình kia thì tuyệt hảo, luôn mang về đầy một bình nước. Cuối đoạn đường dài từ con suối về nhà, chiếc bình nứt lúc nào cũng chỉ còn một nửa bình nước. Suốt hai năm tròn, ngày nào cũng vậy, người gánh nước chỉ mang về có một bình rưỡi nước.*

*Dĩ nhiên cái bình nguyên vẹn rất tự hào về thành tích của nó. Nó luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ mà nó được tạo ra. Còn tội nghiệp chiếc bình nứt, nó xấu hổ về khuyết điểm của mình, nó khổ sở vì chỉ hoàn tất được một nửa công việc mà nó phải làm. Trong hai năm nó phải chịu đựng cái mà nó cho là thất bại chua cay.*

*Một ngày nọ, chiếc bình nứt bèn lên tiếng với người gánh nước: “ Con thật là xấu hổ vì vết nứt bên hông làm rỉ mất nước suốt dọc đường đi về nhà bác”.*

*Người gánh nước trả lời: “ Con không để ý thấy chỉ có hoa mọc bên đường phía của con à”? Đó là vì ta luôn biết khiếm khuyết của con nên đã gieo hạt hoa dọc đường bên phía con đi về mỗi ngày và con đã tưới nước cho chúng…Gần hai năm nay, ta vẫn hái được nhiều bông hoa đẹp để trên bàn. Nếu con không phải như thế thì trong nhà đâu thường xuyên có hoa đẹp để thưởng thức như vậy.*

(Nguồn:*http://iqschool.vn*)

**Câu 1**.( *0,5 điểm*) Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

1. Nghị luận C. Biểu cảm
2. Miêu tả D. Tự sự

**Câu 2.** *(0,5 điểm):* Xác định một biện pháp tu từ nổi bật trong văn bản.

1. Ẩn dụ C. Điệp ngữ
2. Hoán dụ D. So sánh

**Câu 3.** *(0,5 điểm)* Nội dung chính của văn bản là:

1. Kể về chiếc bình nứt.
2. Kể về giá trị của các loài hoa.
3. Kể về người gánh nước đã biết bảo vệ chiếc bình nứt.
4. Kể về những con người khiếm khuyết trong cuộc sống nhưng đã biết khắc phục khó khăn để vươn lên sống tốt hơn.

**Câu 4**.( *0,5 điểm*) Cụm từ: “hai chiếc bình ấy” thuộc cụm từ gì?

1. Cụm tính từ C. Cụm động từ
2. Cụm danh từ D. Không phải cụm từ

**Câu 5**.( *1,0 điểm*) Em có suy nghĩ gì về cách ứng xử của người gánh nước với chiếc bình nứt?

**Câu 6.** *(1,0 điểm)* Từ câu chuyện trên, em có thể rút ra những bài học gì trong cuộc sống?

**II. PHẦN LÀM VĂN ( 16,0 điểm)**

**Câu 1.** *(6,0 điểm)*

Từ nội dung phần đọc hiểu của văn bản trên, em hãy viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về vấn đề: *“Cuộc sống của chúng ta đều có thể như cái bình nứt***”.**

**Câu 2.** (*10,0 điểm*)

Thế giới cổ tích thật kì diệu. Trong mơ em đã lạc vào thế giới đó và được gặp Thạch Sanh. Chàng đã tặng em cây đàn thần. Với cây đàn thần em đã làm nhiều việc có ích cho cuộc sống. Em hãy tưởng tượng và viết lại câu chuyện cổ tích của riêng mình.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | ----------- HẾT ----------    **ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM**  *(Đáp án - Thang điểm có 03 trang)*  **A. YÊU CẦU CHUNG**   1. Hướng dẫn chấm chỉ nêu một số nội dung cơ bản, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng, không chỉ đánh giá kiến thức và kĩ năng mà còn chú ý đến thái độ, cảm xúc, tình cảm của người viết; đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, phát hiện những bài có ý kiến và giọng điệu riêng; chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.   2. Tổng điểm của toàn bài là 20,0 điểm, cho lẻ đến 0,25 điểm  **B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ** | | |
| **CÂU** | | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I** | | **Đọc hiểu** | **4,0** |
| Câu 1: D. Tự sự | 0,5 |
| Câu 2: A. Ẩn dụ | 0,5 |
| Câu 3: D. Kể về những con người khiếm khuyết trong cuộc sống nhưng đã biết khắc phục khó khăn để vươn lên sống tốt hơn. | 0.5 |
| Câu 4: B. Cụm danh từ | 0,5 |
| Câu 5: Hs có thể bày tỏ những cách khác nhau, tuy nhiên có thể có các ý sau:  - Cách cư xử của người gánh nước với chiếc bình nứt vô cùng nhân văn và giàu tình yêu thương, luôn biết thông cảm, chia sẻ với những khó khăn, khiếm khuyết của người khác.  - Người gánh nước không xem thường những người kém may mắn mà còn tìm cách giúp đỡ, tạo điều kiện để họ vươn lên vượt qua khó khăn để sống tốt hơn… | 1,0 |
| 6*:* Hs có thể rút ra các bài học sau:  - Không nên xem thường những người có hạn chế, khiếm khuyết, bởi họ là những người kém may mắn trong cuộc sống.  - Những người có hạn chế, khiếm khuyết không nên tư tị về bản thận mình, mà nên khắc phục khó khăn, biến những hạn chế ấy thành những điểm mạnh để vượt lên số phận.  - Mỗi chúng ta cần phải quan tâm, giúp đỡ những người gặp khó khăn, khiếm khuyết trong cuộc sống để họ vượt qua chính mình vươn lên và sống tốt hơn…. | 1,0 |
| **II** | | **LÀM VĂN** | **16,0** |
| **1** | | ***Câu 1*** | 6,0 |
|  | | **a.**  *Đảm bảo thể thức đoạn văn* | 0,25 |
|  | | **b.** *Xác định đúng vấn đề nghị luận xã hội:* *“Cuộc sống của chúng ta đều có thể như cái bình nứt***”.** | 0,25 |
|  | | **c.** *Các em học sinh lựa chọn triển khai vấn đề theo nhiều cách nhưng phải làm rõ được“Cuộc sống của chúng ta đều có thể như cái bình nứt***”.**  *Có thể triền khai theo hướng:*  - Hs phải hiểu và giải thích được *“Cuộc sống của chúng ta đều có thể như cái bình nứt***”** là như thế nào? *”.*“*Vết nứt’* ấy tượng trưng cho khiếm khuyết, cho những gì không trọn vẹn trong bản thân mỗi con người.  - Nhưng cũng như chiếc bình, dù nứt mà vẫn có ích cho đời, gieo nguồn nước cho những luống hoa mọc lên. Mỗi người chúng ta dù không hoàn hảo như chiếc bình lành nhưng ai cũng có những giá trị riêng, những đóng góp riêng cho xã hội. Không nên tự ti về bản thân, hãy biết cách tận dụng và biến nó thành lợi thế của mình để thành công hơn trong cuộc sống.  - Phê phán những ai xem thường người có khiếm khuyết, khó khăn trở ngại trong cuộc sống, phải biết giúp đỡ tạo điều kiện để họ có cuộc sống tốt hơn…  - Liên hệ bản thân. | 1,0  2,0    1,0  1,0 |
|  | | **d.** *Sáng tạo*: Cách diễn đạt độc đáo, linh hoạt, có suy nghĩ riêng | 0,25 |
|  | | **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu* : Đảm bảo chuẩn xác chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| **2** | | **Câu 2** | **10,0** |
|  | | ***a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự****:* có đầy đủ mở bài, thân bài, kết bài  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5 |
|  | | ***b. Xác định đúng vấn đề:***Gặp gỡ Thạch Sanh, được tặng đàn và làm nhiều việc có ích cho cuộc sống. | 0,5 |
|  | | ***c. HS có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:***  **\* Mở bài:** Giới thiệu tình huống để dẫn dắt câu chuyện phát triển.  **\* Thân bài:** Kể chi tiết, diễn biến câu chuyện:  - Trong mơ em lạc vào thế giới cổ tích kỳ diệu ở đó em gặp Thạch Sanh và chàng tặng cho em cây đàn thần.  + Hoàn cảnh gặp gỡ: Gặp ở đâu? Thời điểm nào? Có những ai?  + Lí do được Thạch Sanh tặng cây đàn.  + Cảm xúc khi được tặng cây đàn.  - Với cây đàn thần em đã làm được nhiều việc có ích cho cuộc sống như:  + Giúp đỡ người nghèo.  + Giúp đỡ người bị thiên tai.  +Trừng trị người độc ác….  (*Hs biết khai thác việc làm nhân ái thiết thực, có tính thực tế.)*  - Khi làm những việc ấy có gặp khó khăn, trở ngại gì không? Cây đàn thần giúp ích gì? Cảm xúc, tâm trạng của em khi làm việc có ích đó?  **\*Kết bài:** Kết thúc cuộc gặp gỡ. | 1,0  6,0  1,0 |
|  | | *d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện sâu sắc, mới mẻ về vấn đề.* | 0,5 |
|  | | *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **20,0** |

------------------